

Bản án số: 88/2019/HS-ST

Ngày: 29 - 11 - 2019

NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Phúc, bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần M Thắng - Thư ký Tòa án nhA dA huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát Viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 70/2019/HSST, ngày 11/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXSTHS ngày 18/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989 tại thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị D, sinh 1953; có vợ là Lê Thị T, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có 03 con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 05/3/2019 đến ngày 14/3/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại:

- Anh Lê Công V - Sinh năm: 1983 (Hiện đã chết).

Nơi ĐKKHT: Thôn Hạnh Phúc, xã Hải Ninh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật của anh V:

Ông Lê Công H - sinh năm 1944 (Là bố anh V). Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1944 (Là mẹ anh V). Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H, bà T: Anh Lê Công T - sinh năm 1981. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Hạnh Phúc, xã Hải Ninh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Xuân M - Sinh năm: 1978 (Hiện đã chết)

Nơi ĐKKHKT: Số 706 nhà G, khu đô thị Đền Lừ, pH H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của anh M:

Ông Nguyễn Xuân T - sinh năm 1949 (Là bố anh M). Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị M - sinh năm 1951 (Là mẹ anh M). Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 34, tổ 3, Đông Hồ, P. Bích Đào, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chị Đoàn Thị Thanh H - Sinh năm: 1977 (Là vợ anh M). Có mặt.

Địa chỉ: Số 706 nhà G, khu đô thị Đền Lừ, pH H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà M: Chị Đoàn Thị Thanh H.

- Chị M Thị A - Sinh năm: 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng N

Địa chỉ: Lam Sơn, Minh Cường, huyện TH Tín, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Hán Tuấn A- Sinh năm: 1973. Vắng mặt.

Là giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng N

Địa chỉ: Thôn Lam Sơn, xã Minh Cường, huyện TH Tín, thành phố Hà Nội.

Bị đơn dA sự: Công ty TNHH L

Địa chỉ: Thôn Nam Hải, xã Hải Bình, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1972

Là giám đốc Công ty TNHH L. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Cù Văn H- Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn An Lộc Hạ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức D - Sinh năm: 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đại Thủy, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đỗ Văn V - Sinh năm: 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Hải Thượng, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị T - Sinh năm: 1988. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn L - Sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Nam Hải, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Bùi Thị Hồng X - Sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Lam Sơn, xã Minh C, huyện TH Tín, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H có L lịch nêu trên có bằng lái xe hạng E theo quy định. H lái xe ô tô TH cho công ty trách nhiệm hữu hạn L (Sau đây gọi là Công ty L) có trụ sở tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa do chị Nguyễn Thị T làm giám đốc. Sáng ngày 05/3/2019, Nguyễn Hữu H điều khiển xe ô tô khách loại 10 chỗ BKS 36B-02716 thuộc công ty L thực hiện nhiệm vụ của công ty chở khách từ Thanh Hóa đi Hà

Nội. Khoảng 16h15 phút cùng ngày, H tiếp tục đón 05 khách gồm: Anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1978, HKTT tại số 706 nhà G, khu đô thị Đền Lừ, pH H, quận H, thành phố Hà Nội; anh Lê Công V, sinh năm 1982, HKTT tại thôn Hạnh Phúc, xã Hải Ninh, T, Thanh Hóa; chị M Thị A, sinh năm 1991; anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1987, đều trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa và anh Đỗ Văn Vượng, sinh năm 1992, trú tại thôn Ngọc Sơn, xã Hải Thịnh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, xe xuất phát từ khu vực Quận ủy quận H, thành phố Hà Nội theo tuyến cao tốc Pháp Vân - Ninh Bình về huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến km 244+300 thuộc địa bàn xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, H bật xin nhan bên lái rồi điều khiển xe ô tô BKS 36B-02716 vượt xe đầu kéo BKS 29H -09982 kéo theo Rơ moóc BKS 29R-2563 thì phần đầu xe ô tô do H điều khiển xô vào thành thùng xe phía sau bên lái của xe rơ moóc BKS 29R - 2563 do anh Cù Văn H, sinh năm 1985, trú tại thôn An Lộc Thượng, xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. H quả làm anh Lê Công V, anh Nguyễn Xuân M bị tử vong, chị M Thị A bị thương tích phải đi cấp cứu tại bệnh viện, anh D và anh Vượng bị xây xước nhẹ, xe ô tô BKS 36B-02716 và xe rơ moóc BKS 29R-2563 bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Nguyễn Hữu H đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đầu thú, trình báo sự việc.

Các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện T, phương tiện và thu giữ mẫu vật theo quy định. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 243 ngày 07/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định nạn nhA Lê Công V: Vùng mặt, cổ, mặt, bong bầm dính nhiều máu và mảnh thủy tinh vỡ vụn; Vùng trán có đám rách toạc da cơ nham nhở sâu sát xương KT: 13x6cm; Gò má bên phải có đám rách da cơ sâu sát xương KT: 8x1,5cm; Vỡ sập xương hộp sọ vùng trán ngay trên hố mắt KT: 4x1cm; Vỡ sập xương trần hố mắt phải; Vỡ xương gò má phải; Gãy ngang xương ức thành 3 đoạn; Gãy cung trước xương sườn 2,3,4,5,6 bên phải; Gãy phức tạp cả 2 xương cẳng tay phải; Gãy phức tạp 1/3 giữa xương cánh tay trái thành nhiều đoạn; Gãy phức tạp xương đùi phải; Vỡ ổ khớp gối phải. Nguyên nhân chết: Nạn nhA Lê Công V chết do sóc đa chấn thương. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 242 ngày 07/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định nạn nhân Nguyễn Xuân M: Vùng mặt bên phải xẹp thấp hơn bên trái; Đuôi cung lông mày phải có vết trượt rách da KT 1,5x0,2cm; Hổ mắt phải bầm tím KT: 3x2cm; Kết giác mạc phải xuất huyết; Vỡ xương hộp sọ vùng trán phải KT: 3x1,5cm; Gãy cung tiếp xương gò má phải; Vỡ sập xương gò má phải; Vỡ sập, lệch xương chính mũi về bên trái; Gãy khớp ức đòn phải; Gãy cung trước xương sườn 5,6,7,8 bên trái; Gãy trật đầu dưới xương quay bên trái. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Xuân M chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Riêng thương tích của chị M Thị A, ngày 1/4/2019 chị A có đơn từ chối giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã cùng Trung tâm y tế huyện Ý Yên tiến hành Test chất ma túy của Nguyễn Hữu H: Kết quả âm tính; Trung cầu Trung

tâm pháp y tỉnh Ninh Bình giám định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Hữu H. Kết quả: Nồng độ cồn (Ethannol) trong máu là 0,00mg/100ml.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Hữu H và Công ty L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại. Cụ thể:

Bồi thường cho gia đình người bị hại Lê Công V số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh V đã nhận tiền, không có yêu cầu gì khác về phần dân sự. Trong số tiền này thì Công ty L bỏ ra 110 triệu đồng, còn 90 triệu đồng là gia đình bị cáo bỏ ra để bồi thường cho gia đình người bị hại.

Bồi thường cho chị M Thị A số tiền 90.000.000 đồng. Chị M Thị A đã nhận tiền, không có yêu cầu gì thêm. Công ty L bỏ 40 triệu đồng còn lại 50 triệu đồng là tiền của gia đình bị cáo bồi thường cho chị M Thị A.

Đối với người bị hại Nguyễn Xuân M: Công ty L và gia đình Nguyễn Hữu H ban đầu đã bồi thường tiền M táng phí là 50.000.000 đồng và đến ngày 25/4/2019 gia đình H tiếp tục nộp số tiền 100.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên để bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Nguyễn Xuân M. Số tiền này Công ty L bỏ ra 100 triệu đồng còn lại 50 triệu đồng là gia đình bị cáo bỏ ra để bồi thường cho gia đình gia đình người bị hại. Người đại diện hợp pháp của anh M là chị Đoàn Thị Thanh H yêu cầu H và công ty L bồi thường các khoản M táng phí, tổn hại tinh thần, chi phí nuôi con và các chi phí khác với số tiền 751.318.000 đồng.

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 29H -09982 của Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và xây dựng N do ông Hán Tuấn A làm giám đốc. Ông Hán Tuấn A xác định xe bị hư hỏng, thiệt hại tài sản nhỏ, nên không yêu cầu bị cáo H bồi thường. Vì vậy không đề cập giải quyết.

Đối với xe ô tô BKS 36B- 02716 của Công ty L do bà Nguyễn Thị T làm giám đốc. Đại diện công ty bà T có đơn không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại. Vì vậy không đề cập giải quyết.

Về tài sản, vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Hữu H, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hữu H, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dA sự của xe ô tô BKS 36B-02716, 01 giấy xác nhận thế chấp ô tô tại ngân hàng Phương Đông chi nhánh Thanh Hóa, 01 quyết định tạm giữ giấy tờ liên quan đến vụ tai nạn giao thông; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29R-2563, 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp tại ngân hàng Vp Bank, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 29H-09982, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô BKS 29H-09982; 01 lọ thủy tinh hình vuông màu đen có chữ BLEUDECHANEL, 01 tàu thuốc lá điện tử, 01 lọ nhựa bên trong có dung dịch màu vàng, 01 túi da nhỏ màu đen kéo khóa ở một đầu, 01 thẻ bác sỹ chuyên khoa ngoại mang tên Lê Công V, số tiền 1.755.000 đồng, 01 điện thoại OPPO; 01 ví da cầm tay bên trong có số tiền 3.750.000 đồng, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Xuân M, 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Xuân M, 01 điện thoại Iphone X màu trắng, 01 điện thoại Iphone XS màu vàng;

Quá trình điều tra xác định giấy tờ, tài sản trên không phải vật chứng vụ án. Vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên quyết định trả cho các chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp các bị hại.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 36B - 02716 của Công ty TNHH L do bà Nguyễn Thị T là giám đốc; 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 09982 kéo theo Rơ moóc BKS 29R - 2563 của công ty N xác định ông Hán Tuấn A là chủ sở hữu. Bà T, ông Tuấn A xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp, có đơn xin lại xe. Vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên trả lại cho bà Nguyễn Thị T, ông Tuấn A.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, Nguyễn Hữu H đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Đối với Cù Văn H là người điều khiển xe đầu kéo BKS 29H -09982, kéo theo Rơ moóc BKS 29R-2563 không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ý Yên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Cù Văn H.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 70/Ctr -VKS-YY ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhA dA huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Hữu H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Xuân M: Chị Đoàn Thị Thanh H cho biết đây là sự việc đau lòng của gia đình nên chị không muốn nói nhiều đến việc này nữa. Chị và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về bồi thường dân sự. Vì vậy chị không yêu cầu tòa án phải giải quyết.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dA sự là chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị T không yêu cầu cơ quan chức năng phải giám định thiệt hại chiếc xe ô tô BKS 36B - 02716 và bà không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu H phải bồi thường thiệt hại của chiếc xe. Tính đến nay bà đã bỏ ra 250 triệu đồng để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, số tiền đã bồi thường cho đại diện gia đình anh V, chị A 150 triệu đồng đã xong, đại diện gia đình anh V và chị A không có yêu cầu gì khác, do vậy chị T cũng không có ý kiến gì đối với bị cáo H về khoản chi phí này. Đối với khoản tiền bồi thường chị đã đưa cho gia đình bị cáo 100 triệu đồng để khắc phục H quả cho phía gia đình anh M, chị không yêu cầu gia đình bị cáo phải trả lại cho chị.

Người làm chứng là chị Lê Thị T: Xác định đã thay mặt bị cáo H bồi thường cho người bị hại và đại diện gia đình người bị hại. Chị không có ý kiến gì về việc này. Chị T cho biết chị đã được Nguyễn Hữu H nhờ để giải quyết việc bồi thường dân sự với gia đình anh M. Chị và chị H đã thống nhất việc bồi thường dân sự là bị

cáo phải bồi thường cho gia đình anh M tổng số tiền là 350 triệu đồng. Đến ngày 27/11/2019 phía bị cáo mới bồi thường cho gia đình anh M 250 triệu đồng, số tiền còn lại là 100 triệu đồng hai bên thỏa thuận sau khi phiên tòa kết thúc (xử ngày 29/11/2019), trong thời hạn 07 ngày gia đình bị cáo H phải trả nốt 100 triệu đồng. Nếu gia đình lái xe không trả đúng hạn thì gia đình bên anh M có quyền khởi kiện trước tòa. Số tiền 100 triệu đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên chị đề nghị HĐXX tuyên trả cho chị H.

Chị H có quan điểm: Chị nhất trí với lời khai của chị T về việc hai bên thỏa thuận mức bồi thường dân sự mà chị và chị T đã thỏa thuận và ký ngày 27/11/2019. Chị đề nghị bị cáo phải thực hiện đúng thỏa thuận, chị yêu cầu phía bị cáo phải trực tiếp hoàn trả nốt 100 triệu đồng trong thời hạn như đã thỏa thuận, không đồng ý với ý kiến chị T là đề nghị HĐXX tuyên số tiền 100 triệu gia đình bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên sẽ được trả cho chị. Chị giữ quan điểm là hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết với nhau về dân sự nên không yêu cầu HĐXX phải giải quyết.

Chị T có ý kiến: Nhất trí với quan điểm của chị H, chị sẽ thực hiện đúng như thỏa thuận hai bên đã ký ngày 27/11/2019. Chị đề nghị HĐXX tuyên trả số tiền 100 triệu mà chị đã thay mặt bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

Đại diện Viện kiểm sát nhA dA huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 70/Ctr -VKS-YY ngày 10/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Hữu H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 05/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, chị M Thị A đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết với nhau về dân sự và không đề nghị HĐXX giải quyết. Vì vậy, đề nghị HĐXX không phải đề cập giải quyết.

Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng N xác nhận thiệt hại tài sản của công ty nhỏ, đồng thời ông Hán Tuấn A xác định thiệt hại chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 09982 kéo theo Rơ moóc BKS 29R - 2563 có hư hỏng, thiệt hại nhỏ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nên đề nghị HĐXX không phải đề cập giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Đức D và anh Đỗ Văn Vượng xác định bị xây xước nhẹ, anh D và anh Vượng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 36B-02716 bị hư hỏng chị Nguyễn Thị T đại diện hợp pháp của công ty L không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về số tiền đại diện công ty L đã bỏ ra để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại và gia đình người bị hại, chị T không yêu cầu bị cáo phải trả cho công ty L nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về số tiền đại diện gia đình bị cáo đã nộp cho bị cáo để khắc phục hậu quả: Đại diện gia đình bị cáo là chị Lê Thị T thừa nhận đã được bị cáo H nhờ để nộp tiền cho người bị hại để khắc phục hậu quả, đồng thời không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về số tiền vợ bị cáo là chị Lê Thị T thay mặt bị cáo nộp 100 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên để khắc phục H quả cho gia đình anh Nguyễn Xuân M: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của anh M là chị H đã tự nguyện thỏa thuận xong với nhau về phần bồi thường dân sự, đồng thời chị T đề nghị tòa án trả lại số tiền này cho bị cáo. Vì vậy đề nghị HĐXX tuyên trả lại số tiền này sẽ được trả lại cho bị cáo H.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 253/GĐKTHS là mẫu vật giám định trong vụ: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” xảy ra ngày 05/3/2019 tại km 244+300 đường cao tốc Pháp VA-Cao Bồ thuộc địa bàn xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bàn giao cho Công an huyện Ý Yên.

Các vật chứng khác và tài sản, tài liệu khác có liên quan đến vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ý Yên đã xử L xong, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác. Vì vậy, đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi của người điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29H -09982, kéo theo Rơ moóc BKS 29R-2563 là anh Cù Văn H không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. Cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét xử L trách nhiệm hình sự đối với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Xét việc liên quan đến việc từ chối giám định thương tật, từ chối xác định thiệt hại phương tiện của người bị hại: Các nội dung này không làm ảnh hưởng đến yếu tố định tội danh, định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Chị H:

Về phần dân sự: Giữa chị và đại diện gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận với nhau về phần bồi thường dân sự nên chị không yêu cầu HĐXX phải giải quyết về phần bồi thường dân sự.

Về hình phạt: Chị H có ý kiến tại sao khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo từ 03 đến 10 năm tù mà đại diện Viện kiểm sát lại đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên với ý kiến tranh luận của chị H: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bản thân bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã thành thật xin lỗi người đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo đã tự nguyện bồi th thiệt hại, khắc phục H quả cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có bố mẹ vợ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng Huy chương hạng nhất và hạng nhì; sau khi gây tai nạn giao thông bị cáo đã đến Công an huyện Ý Yên đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy theo quy định tại điều 54 của BLHS thì có thể xem xét mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Trên cơ sở đó đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề xuất của mình về mức hình phạt đối với bị cáo.

Chị H: Chị H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra chị không còn ý kiến tranh luận.

Chị T: Chị nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát, chị yêu cầu bị cáo phải lấy đây là bài học đắt giá đối với bị cáo, bị cáo phải nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với bản thân. Khi tham gia giao thông bị cáo phải thực hiện nghiêm túc luật gia thông đường bộ, để không để xảy ra sự việc thương tâm như vậy. Chị đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, ngoài ra chị không còn ý kiến tranh luận.

Không còn ai có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thành thật xin lỗi những người bị hại và đại diện gia đình người bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở về với xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án như: Sơ đồ hiện T, biên bản khám nghiệm hiện T, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17h ngày 05/3/2019 tại km 244 + 300 trên đường cao tốc Pháp Vân - Cao Bồ, thuộc địa phận xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Hữu H điều khiển xe ô tô BKS 36B- 02716 chở theo 05 hành khách do vượt xe ô tô không đảm bảo an toàn nên đã xô vào bên trái đuôi Rơ moóc BKS 29R -2563 của xe ô tô đầu kéo BKS 29H-09982 kéo theo Rơ moóc BKS 29R -2563 do Cù Văn H điều khiển đi cùng chiều. H quả làm cho anh Lê Công V, anh Nguyễn Xuân M tử vong. Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu H đã vi phạm khoản 2 điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hiểu rõ các quy định của luật giao thông đường bộ, không được điều khiển xe ô tô vượt xe khác cùng chiều khi không bảo đảm an toàn nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm các quy định tại khoản 2 điều 14 Luật giao thông đường bộ, H quả đã làm cho anh Lê Công V, anh Nguyễn Xuân M tử vong. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hữu H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có bố mẹ vợ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng Huy chương hạng nhất và hạng nhì; sau khi gây tai nạn giao thông bị cáo đã đến Công an huyện Ý Yên đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay, tình trạng người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ, không chấp hành Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác đang trở thành vấn đề lớn trong xã hội, gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân. Do đó, để giáo dục bị cáo cũng như đảm bảo mục đích chung của hình phạt là phòng ngừa chung và phòng ngừa riêng, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Cho nên HĐXX có thể quyết định một hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của anh V, người bị hại là chị M Thị A đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì khác; người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng N xác nhận thiệt hại tài sản của công ty nhỏ, đồng thời ông Hán Tuấn A xác định thiệt hại chiếc xe 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 09982 kéo theo Rơ moóc BKS 29R- 2563 có hư hỏng, thiệt hại nhỏ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy HĐXX không phải đề cập giải quyết.

Người đại diện hợp pháp của anh M là chị Đoàn Thị Thanh H cho biết chị và gia đình bị cáo Nguyễn Hữu H đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường dân sự. Đồng thời tại phiên tòa bị cáo H nhất trí với việc thỏa thuận đó. Chị H không đề nghị HĐXX giải quyết về phần dân sự. Vì vậy, HĐXX không phải đề cập giải quyết.

[7] Đối với anh Nguyễn Đức D và anh Đỗ Văn V xác định bị xây xước nhẹ, anh D và anh V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Đối với hành vi của anh Cù Văn H là người điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29H -09982, kéo theo Rơ moóc BKS 29R-2563 không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. Vì vậy, cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét xử L trách nhiệm hình sự đối với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Đối với chiếc xe ô tô BKS 36B-02716 bị hư hỏng bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp của công ty L không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 253/GĐKTHTS là mẫu vật giám định trong vụ: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” xảy ra ngày 05/3/2019 tại km 244+300 đường cao tốc Pháp Vân- Cao Bồ thuộc địa bàn xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bàn giao cho Công an huyện Ý Yên.

Các vật chứng khác và tài sản, tài liệu khác có liên quan đến vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ý Yên đã xử L xong, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Về số tiền đại diện gia đình bị cáo đã nộp cho bị cáo để khắc phục hậu quả: Đại diện gia đình bị cáo thừa nhận đã được bị cáo nhờ để nộp tiền cho người

bị hại để khắc phục hậu quả, đồng thời không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Về số tiền đại diện công ty L đã bỏ ra để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại và gia đình người bị hại, bà T không yêu cầu bị cáo phải trả cho công ty L nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[13] Về số tiền vợ bị cáo là chị Lê Thị T thay mặt bị cáo nộp 100 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên để khắc phục hậu quả cho gia đình anh Nguyễn Xuân M: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của anh M là chị H đã tự nguyện thỏa thuận xong với nhau về phần bồi thường dân sự, đồng thời chị T đề nghị tòa án tuyên trả lại số tiền này cho bị cáo. Vì vậy HĐXX thấy số tiền này sẽ được trả lại cho bị cáo.

[14] Xét việc liên quan đến việc từ chối giám định thương tật, từ chối xác định thiệt hại phương tiện của người bị hại: Các nội dung này không làm ảnh hưởng đến yếu tố định tội danh, định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[15] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[16] Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện theo ủy quyền được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Hữu H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Nguyễn Hữu H 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2019.

2. Xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 253/GĐKTHS là mẫu vật giám định trong vụ: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” xảy ra ngày 05/3/2019 tại km 244+300 đường cao tốc Pháp Vân-Cao Bồ thuộc địa bàn xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bàn giao cho Công an huyện Ý Yên (Các vật chứng có đặc điểm và số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng do Nguyễn Hữu H nhờ vợ mình là chị Lê Thị T giao nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên theo Biên lai thu tiền số: AA/2010/0001334 ngày 25/4/2019.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện theo ủy quyền vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dA sự huyện Ý Yên;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- UBND xã N, T, Thanh Hóa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Anh

